

Văn 10- Tuần 6,7

TẤM CÁM (Truyện cổ tích)

I/ Giới thiệu chung

1/ Thể loại truyện cổ tích

a/ Khái niệm: SGK.

b/ Phân loại: SGK

c/ Đặc trưng truyện cổ tích thần kì

- Có sự tham gia của các yếu tố thần kì:

+ Nhân vật thần kì: Tiên, Bụt, vua Thủy Tề, Diêm Vương, Ngọc Hoàng,...

+ Những vật, con vật thần kì: đàn thần, sách ước, nước thần,...; chim thần, trăn tinh,...

+ Sự biến hoá thần kì: vật → người (Sọ Dừa), người- vật- người (cô Tấm),...

- Đối tượng: Con người nhỏ bé trong xã hội (xây dựng kiểu nhân vật bất hạnh, mồ côi, con riêng, em út...)

- Nhân vật:

+ Gồm 3 kiểu nhân vật chính: nhân vật chính diện (phe thiện), nhân vật phản diện (phe ác) và

các nhân vật (sự vật) có tác dụng thần kì.

+ Thường là nhân vật chức năng (thực hiện một chức năng nhất định như Thần, Tiên, Bụt,...)

+ Thường là nhân vật loại hình (tính cách, phẩm chất ko biến đổi).

- Kết cấu phổ biến: 3 phần.

+ Giới thiệu nhân vật chính diện (thường là những người nghèo khổ, bất hạnh).

+ Nhân vật chính diện gặp nạn (trải qua thử thách) được lực lượng thần kì giúp đỡ.

+ Kết thúc: nhân vật chính diện được hưởng hạnh phúc, kẻ ác bị trừng trị. (có hậu)

- Nội dung:

+ Phản ánh mâu thuẫn, xung đột gia đình, xã hội qua đó thể hiện cuộc đấu tranh giữa cái thiện- cái ác.

+ Đề cao cái thiện, nêu gương đạo đức tốt đẹp giáo dục con người.

+ Thể hiện ước mơ cháy bỏng của nhân dân lao động về hạnh phúc gia đình, lẽ công bằng xã hội, về phẩm chất và năng lực tuyệt vời của con người.

+ Thể hiện tinh thần lạc quan, yêu đời của nhân dân lao động.

2/ Văn bản “TẤM CÁM”:

- Thể loại: Truyện cổ tích thần kì.

- Được phổ biến ở nhiều dân tộc khác nhau trên thế giới.

- Đọc.

- Tóm tắt

- Bối cảnh:

+ Mở truyện: “Ngày xưa ... việc nặng”: giới thiệu các nhân vật chính và hoàn cảnh truyện.

+ Thân truyện: “Một hôm ... về cung”: diễn biến câu chuyện:

`Tấm ở với dì ghẻ và Cám đến khi trở thành hoàng hậu

`Tấm bị giết và hóa thân.

+ Kết truyện: còn lại: Tấm trả thù mẹ con Cám

II. Đọc – hiểu:

1. Thân phận bất hạnh và ước mơ của Tấm.

a. Thân phận bất hạnh của Tấm

- Giới thiệu nhân vật:

TẤM	CÁM
- Mồ côi cha mẹ.	-Được mẹ nuông
- Sống với mẹ kế và	chiều.
đứa em cùng cha.	- ăn trắng mặc trơn
- - Làm lụng vất vả	- Suốt ngày quanh
suốt ngày đêm.	quẩn ở nhà, không
	phải làm việc nặng.

=> Cách giới thiệu gây ấn tượng về thân phận bất hạnh, khổ đau, tội nghiệp của Tấm.

-Thân phận bất hạnh của Tấm

+ Mồ côi, ở với dì ghẻ cay nghiệt, phải làm lụng quần quật suốt ngày đêm.

+ Tấm bắt được đầy giỏ tép Cám lừa trút hết tép để nhận phần thưởng là chiếc yếm đỏ.

+ Tấm nuôi cá bống Mẹ con Cám lừa gạt và giết cá bống.

+ Tấm muốn đi xem hội, dì ghẻ trộn thóc lẫn gạo và bắt Tấm ngồi nhà nhặt.

+ Tấm thử giày, dì ghẻ bấu môi, khinh miệt

=>Thân phận bất hạnh, đáng thương, bị cướp đoạt từ công sức lao động đến những khát khao nhỏ bé.

-Mâu thuẫn của truyện:

+ Mâu thuẫn gia đình:

Tấm >< Cám (chị em cùng cha khác mẹ)

Tấm >< dì ghẻ (dì ghẻ - con chồng)

+ Mâu thuẫn xã hội:

Thiện >< ác

Người bị áp bức >< kẻ áp bức

b. Ước mơ hạnh phúc của Tấm

Tấm khóc:

- +Mất giỏ tép
- +Mất cá bống
- +Không được đi xem hội
- +Không có quần áo đẹp để đi xem hội

⇒ Ý nghĩa:

- + Không bằng lòng với thực tại
- + Khi bị ngược đãi, đày đọa
- + Muốn cuộc sống tốt đẹp hơn

-Bụt xuất hiện giúp Tấm:

- + Nuôi cá bống
- + Lấy xương cá bống bỏ vào bốn cái lọ, chôn ở bốn chân giường
- + Nhặt thóc – gạo
- + Có đồ đẹp đi xem hội
- + Được làm hoàng hậu

=> Bụt giúp Tấm thực hiện ước mơ đổi thay, đem lại hạnh phúc cho Tấm.(yếu tố thần kỳ)

*Tóm lại: Sự chuyển biến của Tấm từ thân phận khổ đau đến cuộc sống hạnh phúc thể hiện:

- + Là phần thưởng cao nhất, xứng đáng mà nhân dân lao động dành cho cô Tấm thảo hiền chịu nhiều thiệt thòi, bất hạnh.
- + Thể hiện ước mơ đổi đời.
- + Triết lí sống “ở hiền gặp lành”, nhân dân muốn và tin rằng hạnh phúc thực sự sẽ đến với những con người lương thiện, hiền lành, chăm chỉ.

c. Vai trò của yếu tố thần kì

– Yếu tố thần kì => sự trợ giúp của Bụt:

- + Luôn xuất hiện đúng lúc.
- + An ủi, nâng đỡ mỗi khi Tấm gặp khó khăn hay đau khổ.

– Vai trò:

- + Thúc đẩy sự phát triển của cốt truyện.
- + Thể hiện khát vọng thay đổi cuộc đời, thay đổi số phận cho những con người bé nhỏ, bất hạnh trong xã hội.
- + Biểu hiện cho triết lí ở hiền gặp lành.

c. Bài học

Sự giao tiếp, ứng xử tốt đẹp trong gia đình: Phải luôn giữ đạo làm con, biết yêu thương, nhường nhịn.

Củng cố kiến thức cho học sinh.

Yêu cầu HS học ở nhà: Học bài, soạn tiết 2

CHỌN SỰ VIỆC, CHI TIẾT TIÊU BIỂU TRONG BÀI VĂN TỰ SỰ

I. Khái niệm:

1. Tự sự:

Là phương thức trình bày một chuỗi các sự việc, sự việc này dẫn đến sự việc kia, cuối cùng dẫn đến một kết thúc, thể hiện một ý nghĩa.

2. Sự việc:

- Là cái xảy ra được nhận thức có ranh giới rõ ràng, phân biệt với những cái xảy ra khác.
- Trong văn bản tự sự, mỗi sự việc được diễn tả bằng lời nói, cử chỉ, hành động của nhân vật trong quan hệ với nhân vật khác.
- Sự việc tiêu biểu: là những sự việc quan trọng góp phần hình thành cốt truyện.
- Mỗi sự việc bao gồm nhiều chi tiết.

3. Chi tiết:

- Chi tiết: + Là tiểu tiết của tác phẩm mang sức chứa lớn về cảm xúc và tư tưởng.
+ Có thể là một lời nói, một cử chỉ và một hành động của nhân vật hoặc một sự vật, một hình ảnh thiên nhiên, một nét chân dung.
- Chi tiết tiêu biểu: Là chi tiết tập trung thể hiện rõ nét sự việc tiêu biểu.

II. Cách chọn sự việc, chi tiết tiêu biểu:

1. Văn bản truyện An Dương Vương và Mị Châu- Trọng Thủy:

a. Nội dung văn bản: Công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước của ông cha ta xưa.
→ Trong câu chuyện ấy, có cả chuyện về tình cha con, tình vợ chồng, số phận của mỗi con người, số phận của tình yêu,...

b. Đó là sự việc và các chi tiết tiêu biểu. Vì chúng đều mở ra bước ngoặt, tình tiết mới cho câu chuyện.

Nếu thiếu chúng, câu chuyện sẽ dừng lại ở việc Triệu Đà cất quân sang đánh Âu Lạc và giành thắng lợi. Nó ko thể có sự việc Trọng Thủy tìm theo dấu tích của Mị Châu, dẫn vật, hối hận muộn màng, tự vẫn ở giếng Loa Thành, chi tiết ngọc trai, giếng nước. Như vậy, câu chuyện sẽ ko phản ánh bi kịch tình yêu của Mị Châu-Trọng Thủy và thái độ của nhân dân với 2 nhân vật đó khiến câu chuyện kém hấp dẫn hơn.

2. Cách chọn sự việc, chi tiết tiêu biểu trong bài văn tự sự:

Các bước:

- Xác định đề tài, chủ đề câu chuyện.
- Dự kiến cốt truyện (Các sự việc tiêu biểu).
- Triển khai các sự việc bằng các chi tiết.

HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG

Gợi ý:

Sự việc 1: Tấm là hiện thân của số phận bất hạnh

Sự việc 2: Tấm đấu tranh giành hạnh phúc

Sự việc “*Tấm là hiện thân của số phận bất hạnh*” có những chi tiết sau:

- Tấm mồ côi cha, mẹ
 - Tấm phải làm nhiều việc vất vả
 - Tấm bị đối xử tàn nhẫn, mẹ con Cám tìm mọi cách tiêu diệt
- => Những chi tiết này làm cho nhân vật Tấm khổ càng khổ hơn.

MIÊU TẢ VÀ BIỂU CẢM TRONG BÀI VĂN TỰ SỰ

(Tự học có hướng dẫn)

I. Miêu tả và biểu cảm trong văn bản tự sự

1. Khái niệm

a. Miêu tả

b. Biểu cảm

c. Bài tập

2. Miêu tả và biểu cảm trong văn tự sự và miêu tả - biểu cảm trong văn miêu tả và biểu cảm.

- Miêu tả:

+ Giống: cách thức tiến hành

+ Khác: miêu tả trong tự sự thì không có chi tiết cụ thể mà chỉ là miêu tả khái quát sự vật, sự việc nhằm tạo ra sức hấp dẫn.

- Biểu cảm:

+ Giống: cách thức

+ Khác: trong văn tự sự nó chỉ là cảm xúc xen vào trước những sự việc chi tiết có tác động mạnh mẽ về tư tưởng, tình cảm với người tiếp nhận

3. Căn cứ đánh giá hiệu quả.

- Căn cứ vào sự hấp dẫn qua hình ảnh miêu tả để liên tưởng tới yếu tố bất ngờ của truyện
- Căn cứ vào sự truyền cảm mạnh mẽ qua cách trực tiếp hoặc gián tiếp bày tỏ tư tưởng tình cảm của tác giả.

II. Quan sát, liên tưởng đối với việc miêu tả và biểu cảm trong bài văn tự sự.

1. Khái niệm

2. Cách thức để làm tốt việc miêu tả trong văn tự sự.

- Phải quan sát: nhận ra đối tượng miêu tả
- Phải liên tưởng, tưởng tượng để có cảm xúc

3. Những căn cứ để nảy sinh yếu tố biểu cảm.

- Quan sát chăm chú, kĩ càng, tinh tế.
- Sự vận động liên tưởng, tưởng tượng và hồi ức.
- Những sự vật, sự việc khách quan đã hoặc đang lay động trái tim người kể.

III. Luyện tập.

BT 1 (76)

+ Miêu tả:

- Đôi bím tóc nhỏ xíu.
- Trời đang thu
- Những chiếc lá.... thô kệch

+, Biểu cảm: - Nếu nhưmà thôi.

- chỉ cần 1run rẩy.

-> Người đọc cảm thấy như đang tận mắt chứng kiến 1 bức tranh tuyệt đẹp về mùa thu vàng/vùng rừng núi phương bắc xa xôi -> thấy yêu c/sống.

- BT1a, BT2 (76) – về nhà

HS xác định:

- Nhân vật chính
- Sự việc chính
- Yếu tố miêu tả và biểu cảm.

4. củng cố: Vai trò, tác dụng của các yếu tố miêu tả, biểu cảm trong văn bản tự sự.

5. Dặn dò

- Học bài cũ. Hoàn thành bài tập.
- Soạn bài : “Tam đại con gà” và “Nhưng nó phải bằng hai mày”.

